

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671016 - Vật lý đại cương 1

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trần Duy	Thịnh	3772050015	12/01/1995	6,00	5,50	5,70	
2	Hoàng Ngọc	Đức	3772050017	01/10/1995	8,00	7,50	7,70	
3	Huỳnh Thanh	Tâm	3772050087	12/09/1995	7,00	9,50	8,80	
4	Trương Trường Vũ	Thủy	3772050120	03/02/1995	7,00	8,80	8,30	
5	Phạm Tấn	Tín	3772050155	13/09/1994	6,00	,80	2,40	
6	Bùi Anh	Tôn	3772050251	19/07/1995	7,00	9,50	8,80	
7	Từ Anh	Phát	3772050263	04/09/1995	8,00	4,80	5,80	
8	Đào Hữu	Nghĩa	3772050308	24/04/1995	7,50	9,00	8,60	
9	Phạm Văn	Ân	3772050333	20/12/1993	7,00	4,50	5,30	
10	Nông Thanh	Chuẩn	3772050345	10/11/1994	7,00	,00	2,10	
11	Nguyễn Đức	Toàn	3772050363	07/12/1993	,00	,00	,00	CT
12	Trần Văn	Trọng	3772050392	07/02/1994	,00	,00	,00	CT
13	Nguyễn Đăng	Bính	3772050489	28/08/1995	6,50	8,30	7,80	
14	Nguyễn Hữu	Phúc	3772050539	12/05/1995	7,00	5,80	6,20	
15	Ngô Hồ Khắc	Hữu	3772050573	01/02/1995	7,50	9,30	8,80	
16	Đặng Minh	Trí	3772050597	11/10/1995	7,00	7,80	7,60	
17	Phạm Xuân	Cánh	3772050609	18/11/1995	6,50	4,50	5,10	
18	Phạm Ngọc	Tân	3772050653	06/12/1995	8,00	9,00	8,70	
19	Nguyễn Thanh	Tùng	3772050742	27/03/1994	5,00	3,50	4,00	
20	Nguyễn Công	Hậu	3772050814	18/03/1995	7,00	9,30	8,60	
21	Trần Thanh	Tùng	3772050852	27/11/1994	7,00	1,50	3,20	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)